

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và
thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý
của Sở Giáo dục và Đào tạo**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1674/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-BGDĐT ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục trung học; lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; lĩnh vực thi tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-BGDĐT ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 01/TTr-SGDĐT ngày 02/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện.

2. Rà soát quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tham mưu quy trình mới, sửa đổi, bổ sung đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính hoặc các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh (đ/c Văn);
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh, đ/c Toàn);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Viễn Thông Đắk Lắk, Bưu điện tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Phòng, TT: KGVX, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, PVHCC (B_05b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (đã được công bố tại Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)				
1	1.001714	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLDTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Bộ Tài chính; - Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	UBND cấp xã/ Sở Giáo dục và Đào tạo/ Cơ sở giáo dục công lập
2	1.005090	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	Thi, tuyển sinh	- Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	UBND cấp tỉnh; UBND cấp xã

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
3	2.001959	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LD06)	<i>Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo</i>	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (đã được công bố tại Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)				
1	2.002481	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Giáo dục trung học	- Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - <i>Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>	UBND cấp xã
2	3.000182	Tuyển sinh trung học cơ sở	Giáo dục trung học	- Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - <i>Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>	UBND cấp xã

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
3	2.001960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LD06)	<i>Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo</i>	UBND cấp xã
4	2.002284	<i>Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã</i>	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LD06)	<i>Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo</i>	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp
5	1.001622	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</i>	UBND cấp xã

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
6	1.008950	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</i>	UBND cấp xã; Cơ sở giáo dục
7	1.008951	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020; - <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</i>	UBND cấp xã; Cơ sở giáo dục
8	1.002407	Xét, cấp học bổng chính sách	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</i>	UBND cấp tỉnh; UBND cấp xã; Cơ sở giáo dục
9	1.005099	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	Giáo dục tiểu học	- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - <i>Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>	UBND cấp xã; Cơ sở giáo dục

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
10	2.002482	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Giáo dục trung học	- Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - <i>Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;</i> - Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	UBND cấp xã
11	2.002483	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Giáo dục trung học		UBND cấp xã

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH <i>(đã công bố tại Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>				
1	1.001000	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ	UBND cấp tỉnh; UBND cấp xã
2	1.000181	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ	UBND cấp tỉnh; UBND cấp xã
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN <i>(đã công bố tại Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>				
1	2.002594	Đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Nghị quyết số 190/2025/NQ-QH ngày 19/02/2025 của Quốc hội	UBND cấp huyện